

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024, về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M** - sinh năm 2002

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh **Phan Chánh T** – sinh năm 1993

Nơi cư trú: khu vực Q, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: 981/31 khu vực L, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Phan Chánh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Phan Chánh T thuận tình ly hôn.

– Về con chung: Chị M và anh T thống nhất có 01 con chung tên Phan Nguyễn Huy H, sinh ngày 22/09/2021. Khi ly hôn, giao con chung là Phan Nguyễn Huy H cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho anh T, không ai được quyền ngăn cản. Anh T, chị M được quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị M và anh T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị M phải nộp số tiền án phí 75.000đ (*bảy mươi lăm ngàn đồng*) và chị M tự nguyện nộp thay án phí số tiền 75.000đ (*bảy mươi lăm ngàn đồng*) cho anh Phan Chánh T, tổng cộng số tiền án phí chị M phải nộp là 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt theo Biên lai thu tiền số 0005608 ngày 11/10/2024 được chuyển thành án phí. Chị M được nhận số tiền tạm ứng án phí chênh lệch còn lại là 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- Chi cục THADS Q. Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Kiệt

Nơi nhận:

- VKSND quận Thốt Nốt;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS quận thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Văn Kiệt